

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án

**Dự án: Giảm sự cố do quá điện áp khí quyển đối với đường dây 110kV
Tuần Giáo - Điện Biên - Điện Biên 2 - Nhà máy xi măng - Mường Chà**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/QH14/2020 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 21/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 175/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung về xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng về việc ban hành sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021;

Căn cứ Quyết định số 1117/QĐ-SXD ngày 19/6/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-EVN ngày 03/11/2017 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định về công tác thiết kế công trình lưới điện phân phối cấp điện áp đến 35kV trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-HĐTV ngày 26/11/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành quy chế về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-HĐTV ngày 04/5/2024 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc sửa đổi “Quy định các nội dung phân cấp quyết định đầu tư và thực hiện đầu tư cho các Đơn vị trực thuộc và các Công ty TNHH MTV thuộc Tổng công ty Điện lực miền Bắc”;

Căn cứ Quyết định số 2676/QĐ-EVNNPC ngày 20/11/2024 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2025 cho Công ty Điện lực Điện Biên;

Căn cứ Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án do Công ty Dịch vụ Điện lực miền Bắc lập;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật của Tổ thẩm định ngày 13/3/2025;

Theo đề nghị của ông Trưởng Ban Quản lý dự án Điện lực Điện Biên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Giảm sự cố do quá điện áp khí quyển đối với đường dây 110kV Tuần Giáo - Điện Biên - Điện Biên 2 - Nhà máy xi măng - Mường Chà với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Giảm sự cố do quá điện áp khí quyển đối với đường dây 110kV Tuần Giáo - Điện Biên - Điện Biên 2 - Nhà máy xi măng - Mường Chà.

2. Địa điểm xây dựng: Công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

3. Đại diện Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Điện Biên (theo Quyết định số 56/QĐ-HĐTV ngày 04/5/2024 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc sửa đổi “Quy định các nội dung phân cấp quyết định đầu tư và thực hiện đầu tư cho các Đơn vị trực thuộc và các Công ty TNHH MTV thuộc Tổng công ty Điện lực miền Bắc”).

4. Đơn vị tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Dịch vụ Điện lực miền Bắc.

Chủ nhiệm lập dự án: Ông Phạm Tuấn Nam.

5. Loại, nhóm, cấp công trình, thời hạn sử dụng của công trình chính: Công trình công nghiệp (năng lượng), nhóm C, công trình cấp II.

6. Mục tiêu đầu tư:

Giảm sự cố và nâng cao ngưỡng chịu sét của tuyến đường dây 110kV đường dây 172 E21.1 Tuần Giáo - Điện Biên; Đường dây 171 E21.2 Điện Biên - 173 E21.6 Điện Biên 2; 174 E21.6 Điện Biên 2 - 171-7 E21.4 Xi măng Điện

Biên; Đường dây 171 E21.2 Điện Biên - 171 E21.7 Mường Chà khi xảy ra sự cố sét đánh.

Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho phụ tải khu vực thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên, Điện Biên Đông, Mường Chà tỉnh Điện Biên, đảm bảo các chỉ tiêu về chất lượng điện năng cho các khách hàng sử dụng điện và nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.

7. Quy mô đầu tư xây dựng:

Đường dây 110kV Tuần Giáo - Điện Biên:

- + Bổ sung 32 bộ chống sét van;
- + Bổ sung bộ nối đất tại 57 vị trí cột;

Đường dây 110kV Điện Biên - Điện Biên 2, Điện Biên 2 - XMĐB:

- + Bổ sung 7 bộ chống sét van;
- + Bổ sung bộ nối đất tại 18 vị trí cột;

Đường dây 110kV từ vị trí đầu nối đường dây Điện Biên - Điện Biên 2 đến TBA 110kV Mường Chà:

- + Bổ sung 38 bộ chống sét van;
- + Bổ sung bộ nối đất tại 25 vị trí cột.

8. Tiêu chuẩn kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu:

8.1. Tiêu chuẩn kỹ thuật chủ yếu lựa chọn.

- Quy phạm trang bị điện của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/7/2006;

- Quyết định số 44/2006/QĐ-BCN ngày 08/12/2006 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) ban hành quy định kỹ thuật lưới điện nông thôn;

- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;

- Quyết định số 318/QĐ-EVNNPC ngày 03/02/2016 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc "Ban hành tạm thời bộ tiêu chuẩn kỹ thuật lựa chọn thiết bị thống nhất trong Tổng công ty Điện lực miền Bắc";

- Quyết định số 1299/QĐ-EVN ngày 03/11/2017 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành về công tác thiết kế dự án lưới điện phân phối cấp điện áp đến 35kV;

- Các tiêu chuẩn tạm thời về phụ kiện ban hành kèm theo Quyết định số 3003/QĐ-EVNNPC ngày 16/6/2020;

- Tiêu chuẩn kỹ thuật chống sét van 22, 35 và 110kV áp dụng trong tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam (ban hành theo Quyết định số 110/QĐ-HĐTV ngày 21/9/2021-TCCS 13:2021/EVN);

- Quyết định số 5838/EVNNPC-KT ngày 25/11/2024 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc áp dụng tiêu chuẩn thiết bị lắp đặt có cao độ trên 1000m và khu vực có điện áp cao;

- Các tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan đến dự án.

8.2. Các giải pháp thiết kế chính.

- Sử dụng phần mềm EMTP (Electromagnetic Transients Programme) để mô phỏng toàn bộ tuyến đường dây 110kV nằm trong dự án thực hiện và đánh giá ngưỡng chịu sét của cột đường dây và các khoảng vượt lớn. Các số liệu đánh giá là cơ sở lựa chọn vị trí lắp đặt chống sét van mới cũng như tính toán lại sự phù hợp của các vị trí hiện đang lắp chống sét van vận hành trên lưới và bổ sung tiếp địa cho các vị trí cột cần thiết.

Đường dây 110kV Tuần Giáo - Điện Biên:

- + Bổ sung 32 bộ chống sét van;
- + Bổ sung bộ nối đất tại 57 vị trí cột;

Đường dây 110kV Điện Biên - Điện Biên 2, Điện Biên 2 - XMĐB:

- + Bổ sung 7 bộ chống sét van;
- + Bổ sung bộ nối đất tại 18 vị trí cột;

Đường dây 110kV từ vị trí đầu nối đường dây Điện Biên - Điện Biên 2 đến TBA 110kV Mường Chà:

- + Bổ sung 38 bộ chống sét van;
- + Bổ sung bộ nối đất tại 25 vị trí cột.

- Chống sét van đường dây 110kV và bộ đếm sét bảo vệ điện áp khí quyển lan truyền từ đường dây vào trạm dùng loại chống sét van kiểu không khe hở ZnO lắp ngoài trời đáp ứng tiêu chuẩn TCCS 13:2021/EVN.

- Chống sét được cấu tạo từ các thốt oxit kẽm (ZnO) có đặc tính điện trở phi tuyến và khả năng hấp thụ năng lượng cao. Vỏ chống sét được chế tạo bằng vật liệu polimer có khả năng chống tia cực tím (UV) cao hoặc bằng sứ gốm. Chống sét phải kín hoàn toàn và chống nước xâm nhập.

- Các kẹp và các đầu nối đất bằng thép mạ kẽm và dây nối đất sẽ làm bằng dây đồng mềm nhiều sợi tiết diện 50 - 120mm².

- Chống sét lắp đặt được dưới các điều kiện môi trường khắc nghiệt (khí hậu nhiệt đới nóng và ẩm), phù hợp với điều kiện vận hành của hệ thống, đảm bảo các điều kiện ổn định động, ổn định nhiệt trong các điều kiện làm việc quá điện áp nội bộ và quá áp khí quyển.

- Tiếp địa gia công bằng thép hình, bảo vệ chống gỉ bằng mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn 18TCN 04-92, chiều dày lớp mạ tối thiểu $\geq 80 \mu\text{m}$.

- Tiếp địa hình tia RS2: Tiếp địa thép dẹt D40x4, gồm 2 tia dài 20m cho các vị trí có điện trở suất của đất thấp và Rht thấp.

- Tiếp địa hình tia RS2G-L1: Tiếp địa thép dẹt D40x4, gồm 2 tia dài 20m và sử dụng hóa chất giảm điện trở (bột Gem).

- Tiếp địa RP2-L1: Tiếp địa hình phen, gồm 2 phen kích thước 1,1x1,1m liên kết với cột bằng 2 tia thép dẹt D40x4 dài 20m và sử dụng hóa chất giảm điện trở cho cả phần tia và phen;

- Tiếp địa RP2-L2: Tiếp địa hình phen, gồm 2 phen kích thước 1,1x1,1m liên kết với cột bằng 2 tia thép dẹt D40x4 dài 30m và sử dụng hóa chất giảm điện trở cho cả phần tia và phen;

- Tiếp địa RP4-L1 Tiếp địa hình phen, gồm 4 phen kích thước 1,1x1,1m

liên kết với cột bằng 4 tia thép dẹt D40x4 dài 20m và sử dụng hóa chất giảm điện trở cho cả phần tia và phen;

- Hóa chất giảm điện trở (bột Gem) đáp ứng tiêu chuẩn theo Văn bản số 1661/EVNNPC-ĐT ngày 18/04/2023 của Tổng Công ty điện lực miền Bắc về việc kiểm soát công tác thi công hệ thống tiếp địa các dự án.

- Các loại vật tư khác thuộc diện thu hồi cũng được tháo dỡ kiểm đếm, đánh giá chất lượng, vận chuyển về nhập kho của Chủ đầu tư.

Giải pháp kỹ thuật khác: Thực hiện theo các quy định tại Quyết định số 44/2006/QĐ-BCN ngày 08/12/2006 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) ban hành quy định kỹ thuật lưới điện nông thôn.

9. Tổng mức đầu tư.

Trên cơ sở kết quả báo cáo thẩm định của Tổ thẩm định. Công ty Điện lực Điện Biên phê duyệt tổng mức đầu tư dự án như sau:

Giá trị tổng mức đầu tư của dự án là: 12.287.000.000 đồng

- Trong đó:

STT	Nội dung chi phí	Thành tiền
1	Chi phí xây dựng	6.923.658.003
2	Chi phí thiết bị	3.522.457.109
3	Chi phí quản lý dự án	270.231.501
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	851.360.428
5	Chi phí khác	310.365.437
6	Chi phí GPMB	70.000.000
7	Chi phí dự phòng	338.927.522
	Tổng cộng	12.287.000.000

10. Thời gian thực hiện dự án:

- Thực hiện đầu tư: Quý I/2025 - Quý II/2025.

- Kết thúc đầu tư: Theo kế hoạch giải ngân của EVNNPC.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay TDTM trong nước và khấu hao cơ bản của EVNNPC.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư quản lý dự án.

13. Phương án giải phóng mặt bằng

Công tác giải phóng mặt bằng và đền bù theo trình tự và quy định hiện hành của nhà nước. Trên cơ sở thỏa thuận về mặt bằng tuyến đường cấp có xác nhận của địa phương và các ban ngành liên quan.

Nguồn vốn phục vụ công tác đền bù GPMB là vốn khấu hao cơ bản của EVNNPC, được tạm tính trong tổng mức đầu tư của dự án sẽ được chuẩn xác theo Quyết định phê duyệt của địa phương.

Nhà thầu thi công chịu trách nhiệm đền bù những hư hỏng, thiệt hại khác

(nếu có) xảy ra trong quá trình thi công. Phần chi phí này nằm trong giá hợp đồng giao thầu xây dựng công trình, do nhà thầu tự thỏa thuận và chi trả.

Điều 2. Giao ông Trưởng Ban Quản lý dự án Điện lực Điện Biên tổ chức thực hiện thủ tục đầu tư theo đúng Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, các quy định hiện hành của Nhà nước và quy định phân cấp của Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng QLĐT, TCKT, Ban QLDA căn cứ chức năng nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD (để b/c);
- Lưu: VT, QLDA.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Ngọc Khánh